

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 32, 33, 35, 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 22/2021/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2021 về việc: “Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án”, gồm những người yêu cầu sau:

1. Anh Trương Văn T - sinh năm: 1990.
2. Chị Nguyễn Thị H - sinh năm: 1990

Cùng ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Thôn M, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 08 tháng 06 năm 2021, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Anh Trương Văn T và chị Nguyễn Thị H kết hôn tháng 12 năm 2019, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi cưới vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do cách sống của hai người không hợp, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên to tiếng với nhau. Nay anh, chị đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật, nên công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Văn T và chị Nguyễn Thị H.

[2] Về con chung: Anh, chị không có con chung, không yêu cầu giải quyết

[3] Về tài sản, công nợ chung: Anh, chị thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án và tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trương Văn T và chị Nguyễn Thị H

- Về con chung: Anh, chị không có con chung

- Về tài sản, công nợ: Anh T và chị H không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về chi phí hòa giải tại tòa án: Anh T và chị H không phải chịu

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Những người yêu cầu có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác mà không thực hiện được quyền đề nghị theo đúng thời hạn thì thời gian đó không tính vào thời hạn đề nghị. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã Q, huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Bùi Thị Huyền

